**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HÈ THÁNG 08/2020**

**KHỐI MẪU GIÁO BÉ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | | **Tuần I** | **Tuần II** | | **Tuần III** | | **Tuần IV** | |
| **Đón trẻ**  **Trò chuyện** | | \* Cô đón trẻ:  - Cô đón trẻ ở cửa lớp, âu yếm, ân cần, nhẹ nhàng với trẻ. Chú ý sức khỏe, trạng thái tâm lý, trang phục của trẻ để có sự điều chỉnh kịp thời.  - Trao đổi với PHHS về tình hình của trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. Nhắc trẻ xếp dép và cất balo đúng nơi quy định.  - Cho trẻ nghe các bài hát về: “quê hương, biển đảo, nghề nghiệp và các món ăn”. Xem ảnh về quê hương, biển đảo, về nghề bác sĩ và 1 số nghề mà bố mẹ bé làm.  \* Trò chuyện với trẻ :  - Trò chuyện với trẻ về nghề nghiệp của bố mẹ.  - Trò chuyện với trẻ về biển đảo quê hương .  - Trò chuyện với trẻ về người chữa bệnh cho bé.  - Trò chuyện về các món ăn mà bé thích.  - Trò chuyện về các hành vi lễ giáo, giáo dục trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. | | | | | | |
| **Thể dục sáng** | | \* Địa điểm: Trong lớp học. Dụng cụ: Hoa tay.  - Khởi động: đi khởi động các kiểu chân theo hướng dẫn và hiệu lệnh của cô giáo.  - Trọng động: + Hô hấp: Gà gáy. + Chân: Bước chân lên phía trước.  + Tay: Đưa trước lên cao. + Bật: Bật tại chỗ.  + Bụng: Cúi gập người về trước  - Cô h­­ướng dẫn trẻ tập từng động tác theo cô.  - Cho trẻ tập dân vũ: Đôi bàn tay  - Hồi tĩnh: Cho trẻ làm chim bay nhẹ nhàng quanh lớp. | | | | | | |
| **Hoạt động học** | **Thứ 2** | **Âm nhạc**  - ***Hát***: Cháu yêu cô chú công nhân.  - ***Nghe***: Bố em là lính biển | | **Âm nhạc**  ***- Hát:*** Cháu thương chú bộ đội.  ***- Nghe:*** Cháu hát về đảo xa | | **Âm nhạc**  - ***Hát***: Ước mơ xanh  - ***NH :*** Em làm bác sĩ | | **Âm nhạc**  - ***Hát*** : Mời bạn ăn  - ***Nghe:*** Chiếc bụng đói |
| **Thứ 3** | **HĐKP**  Bố mẹ bé làm nghề gì? | | **HĐKP**  Bé yêu biển đảo | | **HĐKP**  Ai chữa bệnh cho bé? | | **HĐKP**  Món ăn bé thích |
| **Thứ 4** | **LQVT**  So sánh kích thước của 2 nhóm đối tượng to hơn - nhỏ hơn. | | **LQVT**  Xếp theo quy tắc xếp xen kẽ. | | **LQVT**  Ôn đếm số lượng trong phạm vi 5 | | **LQVT**  So sánh sự khác nhau về số lượng giữa 2 nhóm đối tượng  Nhiều hơn- ít hơn |
| **Thứ 5** | **Tạo hình**  Dán hoa trang trí rèm cửa | | **Tạo hình**  Vẽ thuyền trên biển | | **Tạo hình**  Tô màu dụng cụ nghề bác sĩ | | **Tạo hình**  Cắt dán món ăn bé thích |
| **Thứ 6** | **Vận động**  -Bò theo đường zich zắc.  -TCVĐ: Kéo co | | **Văn học**  -Thơ: Đảo nhỏ mến yêu | | **Vận động**  - Bật chụm tách  -TC: Cây cao – cỏ thấp | | **Văn học**  - Truyện: Thỏ con ăn gì? |
| **HĐNT** | | - HĐCMĐ:  + Quan sát thời tiết trong ngày.  +Quan sát con gà.  + Quan sát cây hoa hồng  + Quan sát cây hoa giấy  + Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng…; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường  - TCVĐ: Chó sói xấu tính, Bóng tròn to, bóng tròn nhỏ, Trốn tìm, Bạn ở đâu?, Tai ai tinh  - Chơi tự chọn.  - Tham gia giao lưu vận động cùng lớp C2 | | -HĐCMĐ:  + Quan sát cây sấu.  + Quan sát thời tiết trong ngày.  + Quan sát ao cá.  + Quan sát con chim.  + Quan sát h/a con voi.  + Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng…; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường  - TCVĐ - DG: Lộn cầu vồng, trời nắng trời mưa, gieo hạt, trời mưa., Mèo đuổi chuột.  - Tham gia giao lưu vận động cùng lớp C4  - Chơi tự chọn. | | -HĐCMĐ:  + Quan sát cây bưởi.  + Quan sát cây sấu  + Quan sát thời tiết trong ngày  + Quan sát cây lộc vừng  + Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng…; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường  - TCVĐ - DG: Nu na nu nống, trời nắng trời mưa, dung dăng dug dẻ, mèo đuổi chuột, Sói ơi, ngủ à  - Tham gia giao lưu vận động cùng lớp C3  - Chơi tự chọn. | | - HĐCMĐ:  + Trò chuyện về loại rau bé biết  + Quan sát thời tiết trong ngày.  + Quan sát cây rau mồng tơi.  + Quan sát cây bưởi  + Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng…; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường  - TCVĐ - DG: Cáo và thỏ, rồng rắn lên mây, chi chi chành chành, lộn cầu vồng, gieo hạt.  - Tham gia giao lưu vận động cùng lớp C2  - Chơi tự chọn. |
| **Hoạt động góc** | | ***\* Góc trọng tâm:*** Cửa hàng bách hoá (T1); Cuộc thi vẽ biển đảo quê hương(T2), Bác sĩ nhí.(T3); Xem tranh ảnh , làm sách chuyện về các món ăn hàng ngày bé thích(T4);  **1, Góc phân vai**: . **Gia đình:** nấu ăn. **Bán hàng**: siêu thị.  **2,** **Góc học học tập**:  + Góc toán: Gắn hình tương ứng, gắn theo quy tắc, trẻ chơi với hình.  +Góc sách: Làm sách cùng cô; xem sách về về biển đảo, nghề nghiệp và các món ăn.  **3,** **Góc xây dựng- Lắp nghép**: Khu vui chơi, Công viên nước.  **4,** **Góc nghệ thuật:**  + Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát : Cháu yêu cô chú công nhân, em làm bác sĩ, Quả, Mùa hè đến, Bầu và bí. Vườn cây của ba....  + Góc tạo hình: Vẽ, tô màu các món ăn yêu thích, biển đảo quê hương, dụng cụ nghề…  **5, Góc vận động**: chơi bô linh, bật ô...  **6, Góc kĩ năng thực hành cuộc sống**: Gấp áo, cuộn tất, chải đầu, buộc tóc, vắt nước cam… | | | | | | |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | | - Thực hành: mời cô, bạn khi ăn, ăn từ tốn, không đùa nghịch, không làm rơi vãi cơm. Rửa tay, lau mặt trước khi ăn; lau miệng, lau tay, xúc miệng nước muối sau khi ăn. | | | | | | |
| *- Vận động sau ngủ dậy theo nhạc bài hát "Baby Shark"/ Trời nắng Trời mưa* | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | | - Rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt  - Trò chuyện về nghề nghiệp của bố mẹ bé.  - Rèn kỹ năng cầm kéo và cắt được theo đường thẳng.  - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.(MT 67)  - Làm quen bài thơ: Đảo nhỏ mến yêu  - Biểu diễn văn nghệ. Nêu gương bé ngoan cuối tuần. | - Hướng dẫn trò chơi: Trời nắng trời mưa  - Rèn trẻ kĩ năng vẽ hình đơn giản.  - Hướng dẫn cách gấp quần áo.  - TCVĐ: Đi trong đường hẹp  - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.  - Biểu diễn văn nghệ. Nêu gương bé ngoan cuối tuần. | | - Trò chuyện về người chữa bệnh cho bé.  - Rèn trẻ cách mở, gấp vở.  - Hướng dẫn trẻ cách sử dụng thìa.  - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.  - Làm quen truyện: Thỏ con ăn gì?.  - Biểu diễn văn nghệ. Nêu gương bé ngoan cuối tuần. | | - Trò chuyện với trẻ về những món ăn hàng ngày mà bé thích  - Dạy trẻ nói tên các thực phẩm quen thuộc khi thấy vật thật và trang ảnh.  - TCVĐ: Bò theo hướng thẳng.  - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.  -Biểu diễn văn nghệ. Nêu gương bé ngoan cuối tuần. | |
| **Chủ đề - Sự kiện** | | Bố mẹ bé làm gì? | Bé yêu biển đảo | | Ai chữa bệnh cho bé? | | Món ăn bé thích | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐKP**  Ai chữa bệnh cho bé ? | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết bác sỹ là nghề chăm sóc sức khoẻ, chữa bệnh cho mọi người; biết nơi làm việc của bác sỹ-  y tá; Các dụng cụ, trang phục, công việc của bác sỹ- y tá.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng so sánh sự khác và giống nhau giữa bác sỹ- y tá.  **3.Thái độ:**  - Trẻ kính trọng bác sỹ- y tá  - Yêu quý nghề bác sỹ- y tá. | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  -Tranh về nghề bác sỹ- y tá (P.P)  **\*ĐD của trẻ:**  Lô tô về các dụng cụ y tế, các dụng cụ, sản phẩm của các nghề cho trẻ chơi trò chơi. | **1) Ổn định tổ chức:-**Cả lớp hát bài : “ *Em làm bác sỹ*”  - Trò chuyện về nội dung bài hát.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  \**Trò chuyện và xem tranh về nghề bác sỹ- y tá*  *-* Tranh 1:Trang phục làm việc của bác sỹ- y tá  + Đây là bức tranh nói về ai? Vì sao con biết đây là bác sỹ- y tá?  *-* Tranh 2: Hình ảnh bệnh viện  + Bác sỹ- y tá làm việc ở đâu? (Bệnh viện)  + Ngoài bệnh viện bác sỹ- y tá còn làm việc ở đâu nữa? (Phòng khám, đến các gia đình, trường học…)  - Tranh 3: Công việc của bác sỹ- y tá  + Bác sỹ- y tá làm công việc gì? Chăm sóc bệnh nhân ntn?  - Tranh 4: Trò chuyện với trẻ về dụng cụ khám bệnh của bác sỹ- y tá.  \* So sánh bác sỹ- y tá:  - Khác nhau:+ Bác sỹ: Khám và chữa bệnh cho bệnh nhân  + Y tá: Chăm sóc cho bệnh nhân  - Giống nhau: Nơi làm việc, trang phục, đều là những người chăm sóc sức khoẻ cho mọi người.  - Giáo dục trẻ biết kính trọng, yêu quý bác sỹ- y tá  **- TC1**: *Gắn đồ dùng cho bác sỹ- y tá.*  - **TC2**: *Tô tranh bác sĩ và cô y tá.*  **3)Kết thúc**:  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐKP**  - Bố mẹ bé làm nghề gì? | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết tên gọi,đặc điểm nghề nghiệp của bố mẹ.  - Trẻ biết địa chỉ nơi làm việc của bố mẹ.  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng trả lời to, rõ ràng, rành mạch.  - Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích.  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi  **3.Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Băng nhạc bài hát: “Cháu yêu cô chú công nhân”  - Đài.  -P.P về công việc của bố mẹ.  - Que chỉ.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Lô tô 1 số nghề. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát “ Cháu yêu cô chú công nhân”, trò chuyện về nội dung bài hát.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  *a- Trò chuyện về công việc của bố mẹ:*  -Bố mẹ con làm công việc gì? Bố mẹ con làm công việc ở đâu?  - Khi làm việc, bố mẹ cần những dụng cụ gì?  - Mẹ của con bán hàng ở đâu ? Bạn thấy mẹ bán hàng như thế nào? + Ba của bạn làm tài xế lái xe gì? + Ba ( mẹ ) con làm ở công ty nào? ... - Gợi cho trẻ niềm tự hào về nghề nghiệp của ba mẹ mình ... - Giáo dục trẻ: + Các bạn có thương ba mẹ không?  + Phải làm gì để đền đáp công ơn của ba mẹ?  + Ước mơ sau này con sẽ làm nghề gì?  + Vì sao con lại thích nghề đấy?  d- Trò chơi:  - TC1:Đua tài  -TC2: Thi xem đội nào nhanh.  **3) Kết thúc**:  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Dán hoa trang trí rèm cửa | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết dán hoa đúng cách và biết lựa chọn các kiểu hoa để dán trang trí rèm cửa.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kĩ năng chấm hồ và dán, miết.  - Trẻ có kĩ năng sắp xếp bố cục của tranh và dán.  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn bài của mình và của các bạn.. | **\*Địa điểm***:* Trong lớp.  **\* Đồ dùng của cô:**  - Tranh mẫu của cô.  - Đài.  - Que chỉ  - Đĩa nhạc  - Hồ, giấy màu hình bông hoa.  - Màu sáp.  *\*Đồ dùng của trẻ:*  - Bàn ghế.  - Giấy vẽ cho trẻ.  - Khay đựng hồ và khăn lau tay.  - Giấy màu hình bông hoa, màu sáp.  - Hồ. | **1) Ổn định tổ chức*:***  - Cô và trẻ trò chuyện về các mẫu rèm cửa.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Quan sát tranh mẫu và đàm thoại :*  + Tranh dán gì đây?  + Rèm cửa được trang trí như thế nào?  + Các bông hoa của rèm cửa có màu gì?  *\* Hỏi ý tưởng trẻ:*  - Con sẽ trang trí rèm cửa như thế nào?  - Con sử dụng hoa gì để trang trí?  - Con dán như thế nào?  *\* Trẻ thực hiện:*  - Cô bao quát và hướng dẫn trẻ. Nhắc nhở trẻ tư thế ngồi, cách chấm hồ  - Đối vơi trẻ thực hiện được, cô gợi ý cho trẻ sáng tạo thêm. Với trẻ còn lúng túng, cô hướng dẫn trẻ sắp xếp bố cục rồi dán.  *\*Trưng bày,nhận xét sản phẩm:*  - Cho trẻ mang bài lên giá trưng bày  - Hỏi trẻ thích bài của ai? Vì sao con thích?  - Cho trẻ giới thiệu về bài làm của mình.  **3) Kết thúc*:***  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. Cả lớp cất dọn đồ dùng |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Vận động**  - Bò theo đường zíc zắc  - TC: Kéo co | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên vận động và cách thực hiện vận động “Bò theo đường zíc zắc”  - Trẻ biết cách chơi trò chơi.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng bò bằng bàn tay và cẳng chân sát sàn, phối hợp nhịp nhàng tay nọ chân kia,không chạm vào vạch.  - Rèn cho trẻ biết thực hiện theo hiệu lệnh  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ ý thức tập theo tập thể. | **\*Địa điểm**: Trong lớp.  **\*Đồ dùng của cô***:*  - Xắc xô.  - Nhạc thể dục.  - 2 đường zíc zắc.  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục của trẻ gọn gàng.  - Vợt, bóng | **1) Ổn định tổ chức*:*** Cho trẻ chơi TC “Chi chi chành chành”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Khởi động:* Cho trẻ làm đoàn tàu đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi kiễng gót, hạ gót....  *\* Trọng động*  *+ BTPTC* - Tay: 2 tay đưa trước lên cao (4 lần x 4 nhịp)  - Bụng: Tay đưa lên cao gập bụng.(2 lần x 4 nhịp)  - Chân: Chân bước trước khuỵu gối (4lần x 4 nhịp)  - Bật: Bật chụm tách chân (2 lần x 4 nhịp)  *+ VĐCB: Bò theo đường zíc zắc*  - Cô làm mẫu lần 1( Không giải thích.)  - Cô làm mẫu lần 2 (Giải thích động tác)  + *TTCB*: Cúi thấp người, 2 đầu gối sát đất,2 tay sát vạch, đầu ngẩng cao mắt nhìn phía trước..  + *CL*:Khi có hiệu lệnh bò về phía trước, bò bằng bàn tay và cẳng chân sát sàn, phối hợp nhịp nhàng tay nọ và chân kia, mắt nhìn phía trước, không chạm vạch. Bò đến đích cô đứng dậy và đi về cuối hàng.  - Trẻ thực hiện vận động: + Lần lượt từ 2-4 trẻ/ lần.  + Thi đua giữa các tổ.  + *Trò chơi "Kéo co":* Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi cho trẻ. Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần tuỳ theo hứng thú trẻ.  *\*Hồi tĩnh* ***-*** Trẻ đi chậm, kết hợp hít thở sâu.  **3) Kết thúc*:*** - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  ***-*** Hát: Cháu yêu cô chú công nhân  -Nghe: Bố em là lính biển. | **1.Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả .  - Trẻ hiểu nội dung bài hát.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng trả lời to, rõ ràng.  - Trẻ hát đúng giai điệu.  **3.Thái độ:**  - Trẻ yêu mến các nghề trong cuộc sống, biết kính trọng và biết ơn các cô chú công nhân.  - Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động. | **\*Địa điểm:** Trong lớp.  **\*Đồ dùng của cô:**  - Đàn.  - Đĩa nhạc "Cháu yêu cô chú công nhân", "Bố em là lính biển"  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Ghế. | **1) Ổn định tổ chức*:***  Cô và trẻ trò chuyện về 1 số nghề.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Hát: “Cháu yêu cô chú công nhân”*  - Cô giới thiệu tên bài hát "*Cháu yêu cô chú công nhân*".  - Cô hát lần 1( Nhạc).  + Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả ?  - Cô hát lần 1( Không nhạc)  - Cô hát lần 2+ Nhạc  - Dạy trẻ hát:  + Cả lớp hát lần 1 (không nhạc); Lần 2 ( có nhạc)  + Tổ, nhóm và cá nhân hát ( Cô bao quát, sửa sai cho trẻ)  + Cả lớp hát lại 1 lần nữa.  *\*Nghe hát* : “*Bố em là lính biển*”  - Cô hát lần 1( Nhạc)  + Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả?  + Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về bạn nhỏ có bố làm lính biển canh gác ngoài đảo xa. Mỗi lần về thăm bố đều nhặt ốc và sao biển về cho bạn. Bạn nhỏ ước mơ lớn lên sẽ làm lính biển giống bố.  - Cô hát lần 2: Trẻ hưởng ứng cùng cô  *\* TC: Tai ai tinh*  *-*  Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần tuỳ theo hứng thú trẻ.  **3) Kết thúc*:*** - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Tô màu tranh đồ dùng nghề bác si | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên gọi, biết tô màu các đồ dùng nghề bác sĩ  - Trẻ biết tô các chất liệu khác nhau để hoàn thiện bức tranh .  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kĩ năng quan sát.  - Rèn trẻ có kỹ năng cầm bút, kỹ năng tô màu và phối hợp các màu.  **3.Thái độ:**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.  - Trẻ trân trọng cái đẹp, có ý thức giữ gìn sản phẩm của mình | **\*Địa điểm**: Trong lớp.  **\*Đồ dùng của cô:**  - Đĩa nhạc  - Đài.  - Que chỉ.  - Tranh mẫu của cô.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Giấy vẽ  - Màu sáp, nhũ, màu nước....  - Bàn ghế. | **1) Ổn định tổ chức*:*** Cô và trẻ đọc thơ Làm bác sĩ  - Trò chuyện về nội dung bài thơ  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  *\* Quan sát tranh và đàm thoại:*  + Bức tranh cô có những đồ dùng gì?  + Cô sử dụng nguyên vật liệu gì để tô?  + Cô tô như thế nào?  - Ngoài sử dụng bút màu nước và màu sáp để tô cô còn sử dụng kim sa, nhũ... để bức tranh thêm đẹp đấy. Khi tô thật cẩn thận không bị chờm ra ngoài đấy các con ạ.  *\* Hỏi ý tưởng của trẻ:*  + Con sử dụng nguyện vật liệu gì để tô màu bức tranh?  + Con sẽ tô như thế nào?  + Con dùng màu nào để tô? Khi tô cần lưu ý điều gì?  *\* Trẻ thực hiện:*  - Cô bật nhạc khi trẻ thực hiện  - Trẻ thực hiện, cô bao quát hướng dẫn trẻ chưa làm được  *\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm:*  + Con thích bức tranh nào? Vì sao con thích?  + Con hãy tự giới thiệu về bức tranh của mình?  **3) Kết thúc**- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  - So sánh về độ lớn của 2 đối tượng.  To hơn - nhỏ hơn | **1.Kiến thức:**  - Trẻ nhận biết và phân biệt được sự khác nhau về độ lớn của 2 đối tượng"To hơn - nhỏ hơn"  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kĩ năng so sánh To hơn - Nhỏ hơn, sử dụng chính xác từ " To hơn - Nhỏ hơn" trong việc so sánh độ lớn 2 đối tượng.  - Phát triển tư duy và ghi nhớ có chủ định, rèn kĩ năng so sánh;  **3.Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. | **\* Địa điểm:**  - Trong lớp học  **\* ĐD của cô:**  - 2 búp bê to-nhỏ  - Bánh gato có 2 tầng to-nhỏ khác nhau  **\* ĐD của trẻ:**  - Mỗi trẻ 1 rổ có váy đỏ to hơn váy xanh nhỏ hơn, mũ đỏ to hơn mũ xanh nhỏ hơn  **\* ĐD chung:**  -Bóng to-nhỏ, rổ to-nhỏ đựng bóng | **1)Ổn định tổ chức:** Trò chơi: Truyền tin  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***a) Nhận biết to hơn nhỏ hơn:***  - Cô giới thiệu 2 bạn búp bê, hỏi trẻ bạn nào là chị, bạn nào là em? Vì sao con biết?  - Hôm nay là sinh nhật, 2 chị em búp bê đã chuẩn bị bánh gato, chúng mình xem chiếc bánh có mấy tầng? Bánh ở tầng dưới so với tầng trên ntn?  -Cho trẻ về chỗ lây quà tặng búp bê(lấy rổ)  ***b, So sánh về độ lớn của 2 đối tượng. To hơn - nhỏ hơn***  - Các con xem trong rổ có gì?  - Lấy váy đỏ tặng cho búp bê chị và váy xanh tặng cho búp bê em.  - 2 chiếc váy ntn với nhau? Vì sao biết váy đỏ to hơn váy xanh?  Cô cho trẻ đặt chồng 2 chiếc váy lên nhau -> Váy đỏ to hơn vì váy đỏ che kín hết váy xanh, còn váy xanh không che kín được váy đỏ.  *-TC: Làm theo hiệu lệnh:* Cô hô - Trẻ trả lời: Váy đỏ - To hơn. Váy xanh - Nhỏ hơn và ngược lại.  - Cho trẻ cất váy, xếp mũ ra: Mũ nào to hơn? Mũ nào nhỏ hơn? Vì sao con biết? Cho trẻ so sánh.  *- TC: Chọn bóng:* Trẻ chia thành 2 đội chơi, đi trong đường hẹp lên chọn bóng theo yêu cầu( bóng to để vào rổ to, bóng nhỏ để vào rổ nhỏ), mỗi lượt đi chỉ được chọn 1 quả. Thời gian chơi là 1 bản nhạc, kết thúc đội nào chọn được nhiều nhất và đúng nhất thì chiến thắng.  **3)Kết thúc:** Cô nhận xét, tuyên dương |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Xếp tương ứng 1-1 | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết xếp tương ưng 1-1.  - Trẻ biết cách chơi trò chơi.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng ghép đôi các đối tượng với nhau.  - Trẻ có kỹ năng trả lời to, rõ ràng.  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ ý thức tập theo tập thể. | *\*Địa điểm:* Trong lớp.  *\* Đồ dùng của cô:*  - Đĩa nhạc.  - Đài, que chỉ.  - P.P 1 bạn gái, 1 cái bông hoa, 1 cái giường.  *\*Đồ dùng của trẻ:*  - Đồ dùng của trẻ giống cô nhưng kích thước nhỏ hơn cô. | **1) Ổn định tổ chức*:*** Cô và trẻ hát bài"Cháu thương chú bộ đội"  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1*  - Trẻ lấy tất cả bạn gái xếp thành hàng ngang từ trái sang phải.  - Tặng cho mỗi bạn gái 1 bông hoa. Lưu ý xếp phía dưới mỗi bạn gái là 1 bông hoa từ trái sang phải.  - Bạn gái có nào có thiếu bông hoa không ? Vì sao?  - Có bông hoa nào thừa ra không?  - Vậy có mấy bạn gái và mấy bông hoa.(Trẻ đếm)  => Như vậy, mỗi 1 bạn gái có một bông hoa.Đó là cách ghép tương ứng 1-1(ghép đôi)  - Các bạn cất hết bông hoa vào rổ. Lấy mỗi 1 bạn búp bê là 1 cái giường.  - Bạn gái có thiếu cái giường nào không? Vì sao?  - Vậy có mấy bạn gái và mấy cái giường?  => Như vậy mỗi một bạn búp bê là 1 cái giường. Đó là cách ghép tương ứng 1-1(ghép đôi)  \**Luyện tập*  -TC1: "Đua tài" -TC2:"Thi xem đội nào nhanh"  **3) Kết thúc*:***  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  ***-*** VĐMH: Làm chú bộ đội  -Nghe: Cháu hát về đảo xa | **1.Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả.  - Trẻ hiểu nội dung bài hát, biết làm động tác minh họa theo lời bài hát.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng trả lời to, rõ ràng.  - Trẻ hát đúng giai điệu.  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi đúng cách, đúng luật.  **3.Thái độ:**  - Trẻ kính trọng và yêu quý chú bộ đội.  - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động | **\*Địa điểm***:* Trong lớp.  **\*Đồ dùng của cô:**  - Đài.  - Đĩa nhạc "*Làm chú bộ đội", "Tập làm chú bộ đội"*  - Giai điệu các bài hát về chú bộ đội với tempo nhanh chậm khác nhau( sử dụng cho trò chơi)  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Ghế. | **1) Ổn định tổ chức*:***  - Cô và trẻ trò chuyện về 1 số nghề.- Cho trẻ nghe giai điệu và đoán tên bài hát "*Làm chú bộ đội*".  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* VĐMH: “Làm chú bộ đội”*  - Cô VĐMH lần 1( Nhạc).  - Cô VĐMH lần 2( Không nhạc), hướng dẫn trẻ:  + "Em thích…bộ đội": Hai tay vung tự nhiên, chân dậm điều theo nhịp bài hát.  + "Bước 1,2…1,2": Chân dậm đều, giả làm động tác bồng súng trên vai.  - Cô cho cả lớp cùng vận động với cô.  - Cả lớp hát + VĐMH với nhạc  - Tổ, nhóm và cá nhân hát + VĐMH ( Cô chú ý bao quát, sửa sai )  - Cho trẻ nghe nhạc đi vòng quanh lớp làm động tác hành quân.  *\*Nghe hát* : “*Cháu hát về đảo xa*”  - Cô hát lần 1( Nhạc): Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả?  + Giảng nội dung bài hát: Bài hát ca ngợi các chú bộ đội canh gác ngoài đảo xa vì bình yên cho đất nước nên các chú phải xa nhà.  - Cô hát lần 2: Trẻ hưởng ứng cùng cô  **3) Kết thúc*:***- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  - Vẽ thuyền buồm | **1.Kiến thức:**  -Trẻ biết vẽ các nét thẳng, nét xiên để vẽ chiếc thuyền buồm.  - Trẻ biết phối các màu khác nhau để tô màu thuyền buồm.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên,để tạo thành thuyền buồm  - Luyện kỹ năng tô màu,tô theo 1 chiều, không chờm ra ngoài, bố cục tranh hài hòa.  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.  - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động | *\*Địa điểm:* Trong lớp.  *\*Đồ dùng của cô:*  - Đĩa nhạc  - Đài , que chỉ  - Tranh vẽ thuyền buồm  - Gíá treo tranh.  *\*Đồ dùng của trẻ:*  - Ghế.  - Giấy vẽ  - Sáp màu | **1) Ổn định tổ chức *:***  - Cô và trẻ hát bài "Em đi chơi thuyền"  - Các con vừa hát bài gì? Nội dung bài hát nói về điều gì?  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Quan sát tranh và đàm thoại tranh :*  + Cô có bức tranh gì? Các con có nhận xét gì về các bức tranh này?  Trẻ quan sát và nhận xét về nội dung các bức tranh theo gợi ý của cô.  + Bức tranh cô sử dụng chất liệu gì?  + Đây là bức tranh vẽ gì? Thuyền buồm cô vẽ như thế nào? Màu sắc kết hợp ntn?  \* Hỏi ý tưởng trẻ:  + Con sẽ vẽ bức tranh của mình như thế nào? Sử dụng những nét gì?  + Cô gợi ý trẻ cách vẽ và sử dụng màu sắc, bố cục tranh cho phù hợp  *\* Trẻ thực hiện:* Cô bao quát và hướng dẫn trẻ.  - Đối vơi trẻ thực hiện được, cô gợi ý cho trẻ sử dụng nguyên vật liệu mở để trang trí.  *\* Trưng bày,nhận xét sản phẩm:*  - Hỏi trẻ thích bài của ai?Vì sao con thích?  - Cô nhận xét tất cả các bài.  **3) Kết thúc*:*** Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐ KP**  Bé yêu biển đảo | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết lợi ích của biển là nơi sinh sống của các loài động vật, thực vật sống dưới biển, phục vụ du lịch và giúp tàu thuyền đi lại.  - Trẻ biết một số nguyên nhân gây ô nhiểm môi trường biển.  **2.Kỹ năng:**  -. Phát triển tư duy ngôn ngữ, rèn khả năng ghi nhớ có chủ định.  **3.Thái độ:**  - Trẻ chú ý lắng nghe  - GD trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường biển | **\* Đồ dùng của cô**  - P.P video, hình ảnh  - Đĩa nhạc: Bé yêu biển lắm  **\* Đồ dùng của trẻ**: giấy, bút sáp...  - Lô tô các loài vật | **1)Ổn định tổ chức:** Cô cho cả lớp hát "Bé yêu biển lắm”, trò chuyện về nội dung bài hát.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  \* Cho trẻ xem video về biển đảo: Các con vừa quan sát gi?  + Bạn nào có thể kể cho cô xem các con biết gì về biển?  + Biển đem lại lợi ích gì cho chúng ta?  + Các con bết loài vật nào thường sống dưới biển?  =.> Biển mang lại rất nhiều lợi ích cho chúng ta. Phục vụ du lịch, nước biển còn làm ra muối, biển là noi sống của nhiều loài tôm,cua, cá, hơn nữa biển còn giúp cho tàu thuyền đi lại…  \* Cho trẻ xemm video lợi ích của biển: Ngày nay có rất nhiều vùng biển bị ô nhiễm.  + Biển bị ô nhiễm thì điều gì sẽ xảy ra?  + Muốn biển không bị ô nhiễm chúng ta cần làm gì?  \* Giáo dục: Để bảo vệ môi trường biển luôn xanh và sạch đẹp thì chúng ta phải biết giũ gìn vệ sinh thật tôt.  **\* Trò chơi 1**: *Thi xem tổ nào nhanh*.  - Chia trẻ làm 4 đội chơi, 2 đội chơi 1 lượt.  **\*Trò chơi 2**: *Bé khéo tay*  **3) Kết thúc:** Cô nhận xét, kết thúc giờ học. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học**  - Thơ: Đảo nhỏ mến yêu | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả.  - Trẻ hiểu nội dung bài thơ.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng trả lời to, rõ ràng.  - Rèn cho trẻ kỹ năng tập trung chú ý, ghi nhớ có chủ đích.  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết yêu quý các nghề.  - Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động. | **\*Địa điểm:** Trong lớp.  **\* Đồ dùng của cô:**  - P.P thơ “ Đảo nhỏ mến yêu”  - Đài.  -Que chỉ  - Đĩa nhạc  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Ghế. | **1) Ổn định tổ chức*:***  - Cô và trẻ hát “ Cháu thương chú bộ đội”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Cô đọc lần 1(Không tranh)  + Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả .  - Cô đọc lần 2 (P.P)  *\* Đàm thoại ,trích dẫn và giảng giải từ khó:*  + Bài thơ nói về cái gì?  + Đất nước Nào được ví “Cong cong hình chữ S”?  + Trong bài thơ có nhắc tới những đảo nào? Bạn nhỏ đã ví những hòn đảo là gì?  + Hòn đảo được ví như mái nhà của ai?  + Những người lính ở ngoài đảo để làm gì??  **=>** Giáo dục trẻ: Những người dân và người lính sống ngoài đảo xa để giũ gìn lãnh thổ của đát nước, bảo vệ đất nước. Cho chúng ta cuộc sống ấm no ngày hôm nay.  \* *Dạy trẻ đọc thơ*:  - Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ.  - Cô bao quát, chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cả lớp đọc lại 1 lần.  **3) Kết thúc*:*** - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Vận động**  - Bật chụm tách  - TC: Cây cao – Cỏ tấp | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên vận động và cách thực hiện vận động “Bật chụm tách”.  - Trẻ biết cách chơi trò chơi.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng bật chụm – tách chân liên tục qua các ô sao không cho chạm vào vòng và tiếp xúc bằng nửa bàn chân trên.  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ ý thức tập theo tập thể. | *\*Địa điểm*: Trong lớp.  *\*Đồ dùng của cô:*  - Xắc xô.  - Nhạc thể dục.  - 12 vòng thể dục.  *\*Đồ dùng của trẻ:*  - Trang phục của trẻ gọn gàng. | **1) Ổn định tổ chức*:*** Cho trẻ chơi TC “Chi chi chành chành”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Khởi động:* Cho trẻ làm đoàn tàu đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi kiễng gót, hạ gót....  *\* Trọng động: + BTPTC:*  - Tay: 2 tay đưa trước lên cao (2 lần x 4 nhịp)  - Bụng: Tay chống hông xoay người sang 2 bên.(2 lần x 4 nhịp)  - Chân: Chân bước trước khuỵu gối (4 lần x 4 nhịp)  - Bật: Bật chụm tách chân (2 lần x 4 nhịp)  *+ VĐCB: Bật chụm tách*  - Cô làm mẫu lần 1( Không giải thích.)  - Cô làm mẫu lần 2 (Giải thích động tác)  +TTCB: Đứng trước vạch xuất phát, tay chống hông.  +CL: Khi có hiệu lệnh "bật" bật chụm chân vào ô thứ nhất sau đó tách 2 chân bật vào ô tiếp theo, cứ thế luân phiên bật hết các ô sao cho không chạm vào vòng và tiếp xúc bằng nửa bàn chân trên. Sau đó về cuối hàng.  - Trẻ thực hiện vận động: + Lần lượt từ 2-4 trẻ/ lần.  + Thi đua giữa các tổ.  + *Trò chơi :"* *cây cao – cỏ thấp”*  - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi. Trẻ chơi (2-3 lần)  *\*Hồi tĩnh* ***-*** Trẻ đi chậm, kết hợp hít thở sâu.  **3) Kết thúc*:*** - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học**  - Truyện: Thỏ con ăn gì? | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên câu chuyện, tên nhân vật.  - Trẻ hiểu nội dung câu chuyện.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng trả lời to, rõ ràng.  - Rèn cho trẻ kỹ năng tập trung chú ý, ghi nhớ có chủ đích.  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật.  - Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động. | *\*Địa điểm:* Trong lớp.  *\* Đồ dùng của cô:*  - P.P truyện “ Thỏ con ăn gì?”  - Đài.  -Que chỉ  - Đĩa nhạc  *\*Đồ dùng của trẻ:*  - Ghế. | **1) Ổn định tổ chức*:***  - Cô và trẻ hát " Trời nắng trời mưa".  - Trò chuyện về nội dung bài hát.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Cô kể lần 1(Không tranh)  + Hỏi trẻ tên câu chuyện, tên nhân vật .  - Cô kể lần 2 (PP hình ảnh minh họa)  *\* Đàm thoại ,trích dẫn và giảng giải từ khó:*  + Gà Trống đã mời bạn Thỏ ăn thóc như thế nào?  + Thỏ đã trả lời ra sao?  + Trên đường đi , Thỏ con đã gặp ai?  + Mèo con đã mời Thỏ con như thế nào ? Thỏ con đã nói gì?  + Thỏ con lại tiếp tục đi tiếp. Đói quá, Thỏ con đã làm gì?  + Khi thấy vậy, bạn Dê đã cho Thỏ con cái gì? Thỏ con đã cảm thấy như thế nào?  + Vậy thức ăn của Thỏ con là gì?  =>Vậy thức ăn của Thỏ con chính là củ cà rốt.  - Cô cho trẻ xem video truyện" Thỏ con ăn gì?"  **3) Kết thúc*:***  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  ***-*** Hát: Ước mơ xanh.  -Nghe: Em làm bác sỹ. | **1.Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả .  - Trẻ hiểu nội dung bài hát.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng trả lời to, rõ ràng.  - Trẻ hát đúng giai điệu.  - Trẻ chơi trò chơi đúng cách chơi, luật chơi.  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể.  - Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động. | *\*Địa điểm:* Trong lớp.  *\*Đồ dùng của cô:*  - Đài.  -Đĩa nhạc " Ước mơ xanh"; " Em làm bác sỹ"  -Que chỉ  *\*Đồ dùng của trẻ:*  - Ghế. | **1) Ổn định tổ chức*:***  - Cô và trẻ trò chuyện về 1 số nghề.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Hát: “Ước mơ xanh”*  - Cô giới thiệu tên bài hát" Ước mơ xanh".  -Cô hát lần 1( Nhạc). Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả ?  - Cô hát lần 2( Không nhạc)  - Cô hát lần 2+ Nhạc  -Dạy trẻ hát. + Cả lớp hát lần 1 (không nhạc); Lần 2 ( có nhạc)  + Tổ, nhóm và cá nhân hát ( Cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ)  + Cả lớp hát lại 1 lần nữa.  *\*Nghe hát* : “Em làm bác sỹ”  - Cô hát lần 1( Nhạc)  + Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả?  + Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về bạn nhỏ ước mơ làm bác sỹ để đi khám cho mọi người.  - Cô hát lần 2(Bật băng đĩa nhạc cô ca sỹ) : Trẻ hưởng ứng cùng cô  **3) Kết thúc*:***  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Ôn: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5. | **1. Kiến thức:**  -Trẻ biết đếm đúng số lượng 5 trên các đối tượng.  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng trả lời to, rõ ràng.  - Trẻ có kỹ năng đếm từ 1 đến 5.  - Trẻ chơi trò chơi đúng cách chơi, luật chơi.  **3. Thái độ:**  - Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động. | *\*Địa điểm:* Trong lớp.  *\*Đồ dùng của cô:*  - Đài.  - Đĩa nhạc " Mùa hè đến"  - 1 rổ đựng 5 bé gái, 5 mũ  *\*Đồ dùng của trẻ:*  - Những nhóm có số lượng là 3 và 4,5. | **1) Ổn định tổ chức*:***  Cô và trẻ hát bài " Mùa hè đến". Trò chuyện về nội dung bài hát.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\*Ôn số lượng trong phạm vi 4:*  - Trẻ nhìn xung quanh lớp những đối tượng có số lượng là 4  *\* Đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 5:*  - Cô hỏi trẻ trong rổ có gì.  - Trẻ xếp số bé gái thành hàng ngang, từ trái sang phải.  - Trẻ đếm số bé gái ( Cả lớp, cá nhân). Tặng cho mỗi bé gái 1 cái mũ.  - Trẻ xếp số mũ ra thành hàng ngang, từ trái sang phải.  - Trẻ đếm số mũ (Cả lớp, cá nhân)  - Trẻ cất lần lượt số mũ, vừa cất vừa đếm.  - Trẻ cất lần lượt số bé gái, vừa cất vừa đếm.  - Tìm xung quanh lớp có những nhóm đồ vật nào có số lượng là 5  *\* Luyện tập:*  - TC1 : Kết bạn: cô phổ biến cách chơi, luật chơi  - TC2: Bé tài giỏi: Tô màu nhóm có số lượng là 5.  **3) Kết thúc*:***  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  - ***Hát:*** Mời bạn ăn  - ***Nghe***: Chiếc bụng đói | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên bài  hát “*Mời bạn ăn*” N&L Trần Ngọc; "*Chiếc bụng đói*"  - Trẻ biết cần phải ăn uống đầy đủ chất, uống đủ nước, vệ sinh cơ thể sạch sẽ để khoẻ mạnh, chóng lớn.  **\* Kỹ năng :**  - Trẻ hát đúng giai điệu, hát rõ lời, thể hiện tính chất vui vẻ của bài hát.Trẻ hưởng ứng khi nghe cô hát.  - Trẻ có kỹ năng chơi TC và chơi đúng luật. Phát triển tai nghe phân biệt âm sắc của các bạn  **\* Thái độ*:***  -Trẻ hứng thú với trò  chơi, chú ý nghe hát | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  + Đài đĩa, nhạc bài hát "*Mời bạn ăn*" và bài "*Chiếc bụng đói*"  **\* ĐD chung:**  - Míc, hoa tay…  - Ghế ngồi cho trẻ | **1: Ổn định tổ chức*:***Cô và trẻ trò chuyện về cơ thể khoẻ mạnh  **2: Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Dạy hát: Mời bạn ăn*  - Cô giới thiệu bài hát: “*Mời bạn ăn*” N&L Trần Ngọc.  - Cô hát lần 1(Không nhạc).  + Hỏi trẻ tên bài hát, tên nhạc sỹ.  - Cô hát lần 2(Có nhạc).  - Cô dạy trẻ hát từng câu từ đầu đến cuối bài hát (2- 3 lần). Chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cả lớp hát 1- 2 lần (không nhạc)  - Cả lớp hát 1- 2 lần (có nhạc)  - Trẻ hát theo tổ, nhóm bạn trai, bạn gái, cá nhân, (khi trẻ hát cô lưu ý sửa sai nếu có).  - Cả lớp hát lại một lần  *\*Nghe hát:* *"Chiếc bụng đói”*  - Cô giới thiệu bài hát, nhạc sỹ sáng tác.  - Cô hát lần 1:  + Hỏi trẻ tên bài hát, tên nhạc sỹ.  + Giảng nội dung: Bé cần phải ăn uống đầy đủ chất, uống đủ nước, vệ sinh cơ thể sạch sẽ, tập thể dục hàng ngày để khoẻ mạnh, chóng lớn  - Cô hát lần 2: Cho trẻ nghe băng cô ca sỹ hát.  **3: Kết thúc*:*** - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐKP**  Món ăn bé thích | **\* Kiến thức:**  - Trẻ biết được mình lớn lên là nhờ sự quan tâm, thương yêu, chăm sóc, nuôi dưỡng của những người thân trong gia đình ... Trẻ biết để có 1 cơ thể khoẻ mạnh cần ăn uống đầy đủ chất, tập thể dục, sống trong MT an toàn.  **\* Kỹ năng:**  - Trẻ hiểu câu hỏi, trả lời câu hỏi rõ ràng, ngắn gọn, đúng ý, mạch lạc.Trẻ có kỹ năng chơi  **\* Thái độ:**  - Tích cực tham gia vào hoạt động chung | **Địa điểm**: Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - PP hình ảnh bữa ăn gia đình…  **\*Đồ dùng chung**  - Nhạc bài hát : “*Mời bạn ăn*” | **1: Ổn định tổ chức*:***  Cô cho cả lớp hát bài “Mời bạn ăn”  **2: Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Cho trẻ quan sát hình ảnh và đàm thoại về các bữa ăn hàng ngày trong gia đình  + Ai nấu cho các con ăn?  + Mẹ thường cho các con ăn gì?  + Các con thích ăn món ăn nào?  + Những thực phẩm nào nấu ra món ăn đó?  + Những thực phẩm nào tốt cho cơ thể?  + Mỗi ngày chúng ta ăn mấy bữa?  + Nếu chúng ta ăn uống không đầy đủ, sạch sẽ thì điều gì sẽ xảy ra?  +Ăn vặt, ăn quá nhiều và lười vận động thì sẽdẫn tới điều gì?  + Để bảo vẹ sức khỏe chúng ta phải làm gì?  => Giáo dục: Cơ thể các con đâng lớn nên bữa ăn nào cũng quân trọng và các con phải ăn uống đầy đủ, không được bỏ rau và thịt. Để giúp cho cơ thể khỏe mạnh hơn nhé.  - **TC:** “*Chọn đúng nhóm chất*”: Trẻ chọn đúng các loại thực phẩm của 4 nhóm chất cần cho việc giúp trẻ lớn lên và khoẻ mạnh  **3: Kết thúc*:*** - Cô nhận xét, trẻ cất dọn đồ dùng, kết thúc. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Cắt, dán món ăn bé thích | **1. Kiến thức:**  - Trẻ biết cách cắt và dán các món ăn mình thích.  **2. Kĩ năng:**  - Luyện kĩ năng cắt - dán cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng trình bày theo bố cục hợp lý .  **3. Thái độ:**  - Trẻ có ý thức tham gia hoạt động  - Thu dọn giấy vụn để đúng nơi quy định. | \* Đồ dùng của cô:  - Tranh mẫu cắt, dán các món ăn.  - Đĩa nhạc các bài hát trong chủ đề  \* Đồ dùng của trẻ:  - Giấy vẽ, giấy báo quảng cáo, hồ, khăn lau tay, kéo. | **1. Ổn định tổ chức*:***  -Cô và trẻ hát bài" Mùa hè đến"  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Quan sát tranh mẫu và đàm thoại:*  **+** Bạn nào biết gì về bức tranh cắt, dán này?  + Con thấy bức tranh cắt, dán này như thế nào?  + Cô dùng gì để cắt?  + Cô cắt như thế nào?  *\* Hướng dẫn cách cắt - dán:*  *-* Đầu tiên cô dùng kéo cắt thật khéo xung quanh các món ăn. Sau khi cô cắt rời các món ăn ra. Tiếp đến cô chấm hồ và sắp xếp các món ăn cho thật đẹp.  *\* Cô hỏi ý tưởng trẻ:*  *+ Con sẽ cắt, dán bức tranh này như thế nào?*  *+ Con dùng gì để cắt?*  *\* Trẻ thực hiện:*  - Cô bao quát và hướng dẫn trẻ .  - Đối với trẻ thực hiện được, cô gợi ý cho trẻ.  *\*Trưng bày,nhận xét sản phẩm:*  - Trẻ thích bài của ai? Vì sao?  - Cho trẻ giới thiệu về sản phẩm của mình.  - Cô nhận xét tất cả các bài.  **3. Kết thúc*:***  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. Cả lớp cất dọn đồ dùng. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  - So sánh sự khác nhau về số lượng giữa 2 nhóm đối tượng  Nhiều hơn- ít hơn. | **1.Kiến thức:**  -Trẻ nhận biết được sự khác biệt rõ nét về số lượng nhiều hơn- ít hơn của 2 nhóm đối tượng.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng xếp 2 nhóm đối tượng nhiều hơn- ít hơn.  - Trẻ phân biết so sánh và nói được từ "Nhiều hơn- ít hơn"  **3.Thái độ:**  -Trẻ có ý thức tham gia giờ học. | \*Địa điểm: Trong lớp.  *\*Đồ dùng của cô:*  - PP ôn tương ứng 1:1.  - PP dạy nhiều hơn ít hơn.  - Đĩa nhạc  - P.P của cô có 3 cái bát, 2 thìa, 2 đĩa.  - Lô tô các dụng cụ. | **1) Ổn định tổ chức*:***  - Cô cho trẻ chơi trò chơi : ” Tập tầm vông”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Ôn tương ứng 1-1:*  *-* Cho trẻ quan sát hình ảnh  + Nhóm số lượng chú bộ đội với nhóm số lượng ba lô như thế nào?  + Nhóm số lượng mũ với quần áo như thế nào với nhau?  *\* So sánh sự khác nhau về* *số lượng giữa 2 nhóm đối tượng nhiều hơn- ít hơn:*  - Cho trẻ xếp hết số bát thành hàng ngang từ trái qua phải(hàng dọc từ trên xuống dưới)  - Tặng mỗi cái bát là 1 thìa..  - Sô cái bát và số thìa này như thế nào với nhau? Vì sao số cái bát và số thìa không bằng nhau?  - Cất hết số thìa vào rổ. Tặng mỗi 1 cái bát là 1 cái đĩa.  - Sô cái bát và số thìa như thế nào so với nhau? Vì sao sô cái bát và số thìa không bằng nhau?  - Cất hết số bát và số thìa vào rổ.  \* Luyện tập:  - TC1: "Thi xem ai nhanh": Cô cho trẻ về bàn tô màu nhóm đồ vật nhiều hơn màu đỏ và nhóm đồ vật ít hơn màu xanh.  - TC2: " Đua tài" : Trẻ chia làm 4 đội lên gắn lô tô theo yêu cầu của cô.  **3) Kết thúc*:***- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| \* Lưu ý : ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |